BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ FWD VIỆT NAM
Năm báo cáo: 2020

FWD insurance

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP:

FWD là tập đoàn bảo hiểm được thành lập năm 2013, trực thuộc tập đoàn đầu tư Pacific Century Group. Tập đoàn FWD đang hoạt động kinh doanh tại 10 thị trường gồm Đặc khu Hồng Kông, Đặc khu Ma Cao, Thái Lan, Indonesia, Philippines, Singapore, Việt Nam, Nhật Bản, Malaysia và Campuchia. FWD cung cấp sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm trợ cấp người lao động và dòng sản phẩm Takaful theo luật Shariah tại một số thị trường.

FWD mang đến khách hàng những trải nghiệm mới mẻ, giúp quá trình tham gia bảo hiểm đơn giản, nhanh chóng và dễ hàng hơn với các giải pháp sáng tạo, sản phẩm dễ hiểu được hỗ trợ bởi công nghệ số thông minh. Với phương châm lấy khách hàng làm trọng tâm, FWD đang từng bước thực hiện sứ mệnh trở thành tập đoàn bảo hiểm hàng đầu châu Á với tầm nhìn thay đổi cảm nhận của mọi người về bảo hiểm.

FWD Việt Nam gia nhập thị trường từ năm 2016 và là thành viên của Tập đoàn bảo hiểm FWD. Với chiến lược ưu tiên phát triển công nghệ số, FWD Việt Nam là công ty bảo hiểm khác biệt, có nền tảng vững chắc dựa trên các thế mạnh: sản phẩm đột phá, hệ thống phân phối tập trung vào chất lượng, số hóa mọi quy trình và chiến lược thương hiệu khác biệt. FWD Việt Nam liên tục là một trong những công ty bảo hiểm nhân thọ có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thị trường.

II. BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC:

FWD Việt Nam đã nhận được chấp thuận của Bộ Tài chính tăng vốn điều lệ, nâng mức vốn điều lệ của Công ty từ 3.675 tỷ lên mức 15.174 tỷ vào cuối năm 2020. Tỷ lệ biên khả năng thanh toán vượt mức yêu cầu của luật định, đạt 404%.

FWD Việt Nam cũng đã gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trên hành trình thay đổi cảm nhận của mọi người về bảo hiểm: "số 1" về trải nghiệm khách hàng tại thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam (theo Forrester, 2020); tiên phong thực hiện dự án "FWD Bảo hiểm dễ hiểu" để khách hàng biết rõ quyền lợi của mình; triển khai chi trả quyền lợi bảo hiểm hoàn toàn trực tuyến trong vòng 24h cho toàn bộ các sản phẩm có quyền lợi trợ cấp viện phí và chi phí phẫu thuật của FWD; được vinh danh là một trong những công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á năm 2020.

Trong năm 2020, FWD Việt Nam tiếp tục nằm trong nhóm những doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất thị trường với phí bảo hiểm khai thác mới tăng 85%, đạt hơn 1.703 tỷ đồng và chính thức phục vụ hơn 381 ngàn khách hàng. Công ty cũng đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu tài chính do chủ sở hữu đặt ra cho năm 2020.

Để đạt được những kết quả đáng khích lệ nêu trên, ngoài sản phẩm đột phá và dịch vụ khách hàng chất lượng, FWD Việt Nam đã tập trung đầu tư mở rộng quy mô và xây dựng chất lượng của các kênh phân phối. Cụ thể, FWD Việt Nam đã có 20 Trung tâm dịch vụ khách hàng và hỗ trợ tư vấn tài chính trên toàn quốc, chính thức triển khai hợp tác độc quyền phân phối bảo hiểm qua Vietcombank - ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam, xây dựng và phát triển kênh Đại lý tổ chức với 14 đối tác phân phối; có 485 Đại lý bảo hiểm đạt tiêu chuẩn MDRT "Câu lạc bộ bàn tròn triệu đô".

III. BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ:

Tuân thủ các yêu cầu của pháp luật và quy định của tập đoàn, Kiểm toán Nội bộ đã thực hiện kiểm toán chuyên đề nhằm cung cấp các đánh giá độc lập về tính hiệu quả của thiết kế và vận hành của các biện pháp kiểm soát chính xoay quanh một số quy trình hoạt động của FWD Việt Nam theo đúng chương trình kiểm toán được phê duyệt hàng năm. Không có thiếu sót nào có ảnh hưởng trọng yếu cần phải lưu ý trong báo cáo tài chính của FWD Việt Nam trong năm 2020.

IV. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

Người đại diện theo pháp luật:
Ông David Tai Wai Wong - Chủ tịch
Ông Huỳnh Hữu Khang - Tổng giám đốc

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 425 người tăng 86 người so với thời điểm năm 2019.

V. BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

EY Building a better working world

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 60755009/ 22080498 -BCTT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Chủ tịch Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Báo cáo tài chính tóm tắt, được lập ngày 26 tháng 3 năm 2021 và được trình bày từ trang 3 đến trang 5, bao gồm bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam ("Công ty") đã được kiểm toán và các chỉ tiêu tài chính cơ bản được tính toán dựa trên số liệu của các báo cáo này. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 26 tháng 3 năm 2021. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán, đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 bởi Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Bà Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2400-2018-004-1

Ông Nguyễn Văn Trung
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3847-2021-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 26 tháng 3 năm 2021

VI. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

STT.	CHỈ TIÊU	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
I	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**3.806.403.666.467**	**1.585.633.837.374**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.356.980.739.970	217.647.566.940
2	Các khoản đầu tư ngắn hạn	2.071.870.994.991	1.125.792.444.212
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	364.702.706.239	226.056.304.018
4	Hàng tồn kho	1.923.449.300	4.640.360.100
5	Tài sản ngắn hạn khác	10.925.775.967	11.497.162.104
II	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**10.060.523.847.604**	**1.026.982.581.010**
1	Các khoản phải thu dài hạn	59.178.652.846	49.263.208.510
2	Tài sản cố định	74.855.276.637	61.564.387.996
3	Các khoản đầu tư dài hạn	1.657.416.328.318	615.877.011.831
	Tài sản dài hạn khác	8.269.073.589.803	300.277.972.673
III	**TỔNG TÀI SẢN**	**13.866.927.514.071**	**2.612.616.418.384**
IV	**NỢ PHẢI TRẢ**	**3.001.725.849.029**	**1.544.150.957.003**
1	Nợ ngắn hạn	1.259.591.417.818	569.386.929.392
2	Nợ dài hạn	1.742.134.431.211	974.764.027.611
V	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**10.865.201.665.042**	**1.068.465.461.381**
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	15.174.245.000.000	3.675.000.000.000
2	Lỗ lũy kế	(4.309.043.334.958)	(2.606.534.538.619)
VI	**TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**13.866.927.514.071**	**2.612.616.418.384**

VII. CHỈ TIÊU NGOẠI BẢNG

CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ (Đô la Mỹ)	22	1.350,69
Cam kết thuê hoạt động (Đồng Việt Nam)	107.363.360.691	154.593.074.123

VIII. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 *Đơn vị tính: VND*

STT.	CHỈ TIÊU	Năm nay VND	Năm trước VND
1	**TỔNG DOANH THU**	**2.691.503.758.918**	**1.415.915.234.368**
	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	2.419.634.924.229	1.230.765.024.918
	Doanh thu hoạt động tài chính	202.828.385.869	165.185.271.604
	Thu nhập khác	69.040.448.820	19.964.937.846
2	**TỔNG CHI PHÍ**	**(4.394.012.555.257)**	**(2.170.166.455.534)**
	Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(1.481.498.559.024)	(784.535.891.010)
	Chi phí hoạt động tài chính	(15.654.046.563)	(6.191.271.222)
	Chi phí bán hàng	(2.050.917.169.275)	(820.255.985.221)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(845.914.836.113)	(559.157.363.554)
	Chi phí khác	(27.944.282)	(25.944.527)
3	**TỔNG LỖ KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ**	**(1.702.508.796.339)**	**(754.251.221.166)**
4	**THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**	**-**	**-**
5	**LỖ SAU THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**	**(1.702.508.796.339)**	**(754.251.221.166)**

IX. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1	***Cơ cấu tài sản***			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	72,55	39,31
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	27,45	60,69
2	***Cơ cấu nguồn vốn***			
	Nợ phải trả/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	21,65	59,10
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	78,35	40,90
3	***Khả năng thanh toán***			
	Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	1,08	0,38
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	3,02	2,78
4	***Tỷ suất lợi nhuận***			
	Tỷ suất lỗ trước thuế/Tổng tài sản	%	(12,28)	(28,87)
	Tỷ suất lỗ sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	(70,36)	(61,28)
	Tỷ suất lỗ sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	(15,67)	(70,59)

Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Ông Vương Gia Vũ
Phó Tổng Giám đốc Tài chính

Ông Huỳnh Hữu Khang
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 03 năm 2021